

Bản án số: 121/2024/HS-PT

Ngày 11 tháng 12 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Văn Mạnh.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Trọng;

Bà Phạm Thị Thúy Mai.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Vinh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vinh Phúc tham gia phiên toà:
Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vinh Phúc, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 133/2024/TLPT-HS ngày 18 tháng 10 năm 2024 đối với các bị cáo Bùi Văn L, Nguyễn Cơ Q do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2024/HS-ST, ngày 28/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Bùi Văn L, sinh ngày 19/3/1991; nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Vinh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 7/12; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Bùi Văn L1 và bà Nguyễn Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 66/QĐ-XPHC ngày 23/7/2012 của Công an huyện T, tỉnh Vinh Phúc đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Văn L về hành vi Gây rối, làm mất trật tự công cộng, mức tiền phạt tiền 1.500.000đồng; Tại bản án số 54/2018/HS-ST ngày 15/5/2018, Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vinh Phúc xử phạt Bùi Văn L 04 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, chấp hành xong án phạt tù ngày 24/9/2020, chấp hành xong án phí ngày 11/6/2019; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/02/2024 đến ngày 25/02/2024, hiện tại ngoại, có mặt.

2. Nguyễn Cơ Q, sinh ngày 12/10/1983; nơi cư trú: tổ dân phố T, phường L, thành phố V, tỉnh Vinh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Văn L2 và bà Đinh Thị H1; có vợ là

Phạm Thu H2; con: Có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số hình sự sơ thẩm số 66/2012/HSST ngày 19/11/2012 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Nguyễn Cơ Q 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 02 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong thời gian thử thách ngày 19/01/2014, chấp hành xong án phí ngày 10/01/2013; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Trong vụ án còn có một số bị cáo khác không kháng cáo, không bị kháng nghị, không liên quan tới kháng cáo, tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 16/02/2024 (tức mùng 07 Tết Nguyên đán Giáp Thìn), Dương Văn H3 và Bùi Văn L cùng nhau đi chơi Tết Nguyên đán thì H3 nảy sinh ý định đánh bạc được thua bằng tiền nên đã sử dụng điện thoại liên lạc qua mạng xã hội Facebook rủ Nguyễn Văn T đánh bạc. Nguyễn Văn T đồng ý rồi liên lạc qua mạng xã hội Zalo rủ Nguyễn Văn T1 đánh bạc. H3 còn liên lạc qua mạng xã hội Facebook rủ Nguyễn Văn T1 đánh bạc nhưng do T1 không ở nhà nên T và H3 chờ T1 về để đánh bạc. Khoảng 13 giờ cùng ngày, khi T1 đang trên đường về nhà thì T liên lạc qua Zalo rủ Nguyễn Cơ Q tham gia đánh bạc. Sau đó, Nguyễn Văn T rủ H3 đánh bạc và bảo H3 rủ L cùng tham gia đánh bạc, H3 đồng ý rồi rủ L tham gia. Sau đó, H3, T, T1, Q, L hẹn nhau đánh bạc ăn tiền tại khu đồi Độc Đanh thuộc thôn Đ, xã H, huyện T. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, H3, T, T1, Q, L đến điểm hẹn và thỏa thuận đánh bạc bằng hình thức đánh bài ba cây, được thua bằng tiền, mức đặt cược thấp nhất là 200.000 đồng/01 ván; T1 về nhà lấy 01 bộ bài tú lơ khơ, lọc ra 36 lá bài gồm các lá bài 2,3,...,9, A R mang lên đồi đánh bạc. H3, T, T1, Q, L đánh bạc liên tục cho đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì T1 thua hết tiền nên nghỉ chơi, ra về trước. Còn lại H3, T, L, Q tiếp tục đánh bạc. Khi L đang đánh bạc thì Nguyễn Văn K liên lạc qua Facebook với L rủ L đi chơi Tết nên L rủ K cùng tham gia đánh bạc. K đồng ý nên L mượn xe mô tô Honda Lead, biển kiểm soát 88F1-405.76 của H3 đi đón K đến đồi Độc Đanh để cùng tham gia đánh bạc. Trong khi chờ L đón K (khoảng 05 phút) thì H3, T và Q vẫn tiếp tục đánh bạc. L và K đến tham gia đánh bạc cùng với T, Q và H3 đến 17 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang. Quá trình bắt quả tang, cơ quan điều tra bắt giữ được L, H3, K còn T và Q bỏ chạy. Cơ quan điều tra thu giữ: Tại nơi đánh bạc: 3.800.000 đồng; 36 quân bài tú lơ khơ gồm 2,3,..., 9 và A với đủ các chất rô, cơ, tép, bích; thu trên người Bùi Văn L: 50.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone 12; thu trên người Dương Văn H3: 4.400.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax; thu trên người Nguyễn Văn K: 1.550.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone 14 Promax; ngoài ra tại địa điểm các đối tượng đánh bạc thu giữ 01 xe mô Honda SH, biển kiểm soát 88G1-279.12; 01 xe mô tô Honda Lead, biển kiểm soát 88F1-405.76; 01 xe mô tô Honda Lead, biển kiểm soát 88B1-124.04.

Ngày 25/3/2024, Q và T1 đến cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đồng thời, T1 giao nộp 01 điện thoại di động Realme 5i; Q giao nộp 01 điện thoại di động Redmi Note 4 và số tiền đánh bạc mang theo khi bỏ chạy là 3.300.000 đồng.

Ngày 19/6/2024, T đến Cơ quan điều tra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời giao nộp số tiền đánh bạc mang theo khi bỏ chạy là 1.000.000 đồng.

Hình thức đánh bài ba cây được thua bằng tiền cụ thể: Từ bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài sẽ lọc ra 36 lá bài gồm 2,3,4,5,6,7,8,9,A với đủ các chất rô, cơ, tép, bích. Quy ước giá trị lá bài từ thấp đến cao lần lượt là 2,3,...,9,A (trong đó A được coi là 1); chất từ mạnh đến yếu lần lượt là rô, cơ, tép, bích. Khi bắt đầu, người chia bài (người cầm chương) sẽ chia cho mỗi người chơi 03 lá bài. Người chơi sẽ tiến hành đặt cược tiền với người cầm chương, mức đặt thấp nhất là 200.000đồng /1ván. Những người đánh bạc sẽ tự tính điểm của mình bằng cách lấy chữ số hàng đơn vị của tổng giá trị 03 lá bài. Trường hợp được 10 hoặc 20 điểm thì đều được tính là 10 điểm và là điểm cao nhất. Sau đó, người chơi sẽ so sánh điểm của mình với người cầm chương theo quy tắc người nào cao điểm hơn sẽ thắng và nhận được số tiền mà người chơi đã đặt cược. Trường hợp bằng điểm nhau thì ưu tiên so sánh lá bài có giá trị cao nhất rồi đến so sánh chất mạnh, yếu theo quy tắc giá trị bài cao hơn và chất mạnh hơn sẽ thắng. Trường hợp người nào được 10 điểm và thắng ván đó thì nhận được gấp đôi số tiền đã đặt cược, đồng thời giành được quyền cầm chương ván tiếp theo. Giữa những người không cầm chương có thể đặt cược riêng với nhau rồi so sánh điểm theo quy tắc như trên với mức độ ăn thua tự thỏa thuận.

Số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc: H3 sử dụng 5.000.00 đồng, L sử dụng 1.000.000 đồng, T sử dụng 1.100.000 đồng, Q sử dụng 1.500.000 đồng, T1 sử dụng 3.500.000 đồng, K sử dụng 2.000.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo mang theo và dùng để đánh bạc là 14.100.000 đồng.

Ngoài ra, bị cáo Bùi Văn L cho Hoàng Hải V, Nguyễn Văn T2, Dương Văn H3, Nguyễn Văn V1 vay tiền, với lãi suất từ 167,3% đến 182,5% /01 năm, thu lợi bất chính số tiền 52.259.589 đồng. Ngày 25/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với L về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”, đồng thời điều tra về tội “Đánh bạc”. Do thời hạn điều tra vụ án đã hết nên ngày 25/6/2024, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án hình sự, sau đó tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can đối với L về hành vi “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Ngày 02/8/2024, Cơ quan điều tra - Công an huyện T đã có Quyết định số 1043/QĐ-ĐTTH quyết định phục hồi điều tra vụ án và Quyết định số 1044/QĐ-ĐTTH quyết định phục hồi điều tra bị can đối với Bùi Văn L về hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự.

Với nội dung trên, Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2024/HS-ST, ngày 28/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương đã tuyên bố các bị cáo

Dương Văn H3, Nguyễn Văn T, Bùi Văn L, Nguyễn Cơ Q, Nguyễn Văn T1 và Nguyễn Văn K phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn T1, Nguyễn Cơ Q và Bùi Văn L. Xử phạt bị cáo Q 11 (mười một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án; xử phạt bị cáo L 11 (mười một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/02/2024 đến ngày 25/02/2024. Bản án còn quyết định xử phạt: Nguyễn Văn T1 01 (một) năm tù; bị cáo Dương Văn H3 01 (một) năm tù cho hưởng án treo; bị cáo Nguyễn Văn K 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 11 (mười một) tháng tù cho hưởng án treo.

Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, bị cáo L có kháng cáo; ngày 04 tháng 9 năm 2024, bị cáo Q có đơn kháng cáo đều có nội dung xin được hưởng án treo.

Tại cấp phúc thẩm các bị cáo L không nộp thêm tài liệu gì. Bị cáo Q nộp giấy tờ xác nhận có mẹ là Đinh Thị H1 tham gia thanh niên xung phong; ngày 18/11/2024 đã nộp số tiền 10.000.000 đồng mà bản án sơ thẩm tuyên phạt bổ sung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc phát biểu về đơn kháng cáo của các bị cáo; phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, khẳng định Tòa án nhân dân huyện Tam Dương đã xét xử bị cáo L, Q về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo L, Q mỗi bị cáo 11 tháng tù là phù hợp với tính chất mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên không có căn cứ cho các bị cáo được hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo L, Q. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự để giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Bùi Văn L, Nguyễn Cơ Q làm trong hạn luật định, hợp lệ được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tố tụng: Cấp sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự, các tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án đã đầy đủ, có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Bùi Văn L, Nguyễn Cơ Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản

án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án tại cơ quan điều tra; phù hợp với vật chứng, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Trong khoảng thời gian từ 13 giờ 30 phút ngày 16/02/2024, các bị cáo Dương Văn H3, Nguyễn Văn T, Bùi Văn L, Nguyễn Cơ Q và Nguyễn Văn T1 đã cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh bài ba cây, được thua bằng tiền tại khu đồi Độc Đanh thuộc thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc đến khoảng 16 giờ thì Nguyễn Văn T1 thua hết toàn bộ số tiền mang theo rồi nghỉ chơi thì Nguyễn Văn K tham gia thế chỗ, tiếp tục đánh bạc cho đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo Dương Văn H3, Nguyễn Văn T, Bùi Văn L, Nguyễn Cơ Q, Nguyễn Văn K và Nguyễn Văn T1 dùng đánh bạc là 14.100.000 đồng.

Với nội dung trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo Bùi Văn L, Nguyễn Cơ Q, thấy:

Xét tính chất vụ án ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, động cơ phạm tội của các bị cáo là tham lam tư lợi. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; đều nhận thức việc Đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Đánh bạc không những xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự an toàn xã hội mà còn là nguyên nhân phát sinh một số tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo L, Q đều thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đầy đủ.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo L không nộp thêm tài liệu, chứng cứ nào mới. Bị cáo Q nộp thêm tài liệu thể hiện bị cáo có mẹ là Đinh Thị H1 tham gia hội T3; ngày 18/11/2024, bị cáo đã tự nguyện nộp tiền phạt bổ sung 10.000.000 đồng, thể hiện sự ăn năn, hối cải cần xác nhận và được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, các bị cáo Bùi Văn L, Nguyễn Cơ Q là những người có nhân thân xấu, trước lần phạm tội này đã từng bị kết án, mặc dù đã được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội, điều đó cho thấy thái độ coi thường pháp luật của các bị cáo. Đối với bị cáo L còn đang bị Công an huyện T khởi tố về tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự. Do vậy, không có căn cứ đề sửa bản án sơ thẩm để xử cho các bị cáo được hưởng án treo được.

[5] Tại bản án sơ thẩm đã tuyên phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Cơ Q 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước. Ngày 18/11/2024, bị cáo Q đã nộp đủ theo Biên lai thu tiền số 0003281 tại Chi cục thi hành án huyện Tam Dương, do vậy cần xác nhận trong bản án phúc thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tại phiên tòa đề nghị không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo L, Q. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự để giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp, cần chấp nhận.

[6] Kháng cáo của các bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Văn L, Nguyễn Cơ Q.

Giữ nguyên bản án Hình sự sơ thẩm số 56/2024/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương về hình phạt đối với các bị cáo Bùi Văn L và Nguyễn Cơ Q.

2. Tuyên bố các bị cáo Bùi Văn L, Nguyễn Cơ Q phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Cơ Q và Bùi Văn L.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Cơ Q 11 (Mười một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn L 11 (Mười một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/02/2024 đến ngày 25/02/2024.

3. Xác nhận bị cáo Nguyễn Cơ Q đã nộp đủ số tiền phạt bổ sung 10.000.000đ của bản án hình sự sơ thẩm số 56/2024/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương (theo Biên lai thu tiền số 0003281 ngày 18/11/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Dương).

4. Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Bùi Văn L và Nguyễn Cơ Q phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, mỗi bị cáo 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện Tam Dương;
- VKSND huyện Tam Dương;
- Chi cục THADS huyện Tam Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện Tam Dương;
- Các bị cáo;
- Lưu HS - Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Mạnh